THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 342/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH
Sửa đổi một số tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 của Ban Chấp hành Trung ương Khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi 05 tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới ban hành tại Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Tiêu chí số 07 về chợ nông thôn được sửa đổi như sau:

"Chợ theo quy hoạch, đạt chuẩn theo quy định".

2. Tiêu chí số 10 về thu nhập được sửa đổi như sau:

a) Nội dung tiêu chí: Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn (triệu đồng/người).

b) Chỉ tiêu chung cho cả nước:

- Năm 2012: Đạt 18 triệu đồng/người;
- Đến năm 2015: Đạt 26 triệu đồng/người;
- Đến năm 2020: Đạt 44 triệu đồng/người.

c) Chỉ tiêu cụ thể cho các vùng (theo phụ lục đính kèm). Chỉ tiêu cụ thể đạt chuẩn theo từng năm giữa các giai đoạn do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp cùng với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chi tiết.

d) Các xã thuộc Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP được áp dụng mức của vùng Trung du miền núi phía Bắc.

đ) Các xã đạt chuẩn phải có tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người của xã không thấp hơn tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người tối thiểu khu vực nông thôn của vùng do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp cùng với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chi tiết và công bố.

3. Tiêu chí số 12 về cơ cấu lao động được sửa đổi như sau:

a) Tên tiêu chí: Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên;

b) Nội dung tiêu chí: Tỷ lệ người làm việc trên dân số trong độ tuổi lao động.

c) Chỉ tiêu chung và từng vùng: đạt từ 90% trở lên;

4. Tiêu chí số 14 về giáo dục được sửa đổi như sau:

"14.1 Phổ cập giáo dục trung học cơ sở".

5. Tiêu chí số 15 về y tế được sửa đổi như sau:

a) Nội dung: "15.1 Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế";

b) Chỉ tiêu chung cho cả nước: đạt từ 70% trở lên;

c) Chỉ tiêu cụ thể cho các vùng: Đạt.

Điều 2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí cho phù hợp; ban hành tiêu chuẩn chuyên ngành và hướng dẫn việc đánh giá, công nhận đạt chuẩn đối với từng tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, thay thế các tiêu chí tương ứng của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới ban hành tại Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Văn Ninh

NỘI DUNG SỬA ĐỔI 05 TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ NÔNG THÔN MỚI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)

A. XÃ NÔNG THÔN MỚI

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí		Chỉ tiêu chung	Chỉ tiêu theo vùng						
					TDMN phía Bắc	Đồng bằng sông Hồng	Bắc Trung bộ	Duyên hải nam TB	Tây Nguyên	Đông Nam bộ	ĐB Sông Cửu Long
7	Chợ nông thôn	Chợ theo quy hoạch, đạt chuẩn theo quy định		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
10	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn *(triệu đồng/ người)*	Năm 2012	18	13	20	13	16	16	24	20
			Đến năm 2015	26	18	29	18	23	23	34	29
			Đến năm 2020	44	35	49	35	40	40	58	49
12	Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên	Tỷ lệ người làm việc trên dân số trong độ tuổi lao động		≥ 90%	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
14	Giáo dục	14.1. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
15	Y tế	15.1. Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế		≥ 70%	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt